

Số: /BC-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÍ I NĂM 2023

Thực hiện Quyết định số 4655/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Căn cứ Công văn số 315/SNV-CCHC&VTLT ngày 10/3/2022 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ.

Sở Y tế báo cáo công tác cải cách Quý I/2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH.

1. Về kế hoạch cải cách hành chính

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính: Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch số 173/KH-SYT ngày 19/12/2022 về cải cách hành chính năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch CCHC, nêu rõ mức độ hoàn thành trong việc thực hiện các nội dung của kế hoạch:

- | | |
|--|----|
| + Tổng số nhiệm vụ: | 26 |
| + Số nhiệm vụ đã thực hiện: | 09 |
| + Số nhiệm vụ đang triển khai thực hiện: | 17 |

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC trong quá trình thực hiện công việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương:

+ Công văn số 5793/SYT-VP ngày 29/12/2022, về việc triển khai nhân rộng, áp dụng mô hình sáng kiến, cách làm hay trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh;

+ Công văn số 54/SYT-VP ngày 05/01/2023, về việc triển khai Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh BR-VT năm 2023;

+ Công văn số 189/SYT-VP ngày 30/01/2023, về việc triển khai Kế hoạch, Quyết định kiểm tra công vụ năm 2023 của UBND tỉnh;

+ Công văn số 190/SYT-VP ngày 30/02/2023, về việc triển khai kết quả kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ và trả kết quả các thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công;

+ Công văn số 245/SYT-VP ngày 03/02/2023, về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NDD-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi đến thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;

+ Công văn số 543/SYT-VP ngày 03/3/2023 về việc triển khai Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh BR-VT;

- Công văn số 544/SYT-VP ngày 03/3/2023 về triển khai Quyết định số 328/QDD-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh BR-VT;

- Việc tổ chức các cuộc hội nghị, họp giao ban về công tác CCHC: trong quý I/2022, Sở đã tổ chức các cuộc họp giao ban Sở, giao ban Ngành, trong đó có lồng ghép các nội dung liên quan đến công tác CCHC cụ thể:

+ Thông báo số 357/TB-SYT ngày 22/12/2022, kết luận Hội nghị giao ban ngành tháng 12/2022;

+ Thông báo số 04/TB-SYT ngày 12/01/2023 kết luận cuộc họp giao ban các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế ngày 03/01/2023;

+ Thông báo số 15/TB-SYT ngày 23/01/2023 kết luận Hội nghị giao ban Ngành tháng 01/2023;

+ Thông báo số 17/TB-SYT ngày 07/02/2023 kết luận cuộc họp giao ban các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế ngày 06/02/2023;

+ Thông báo số 24/TB-SYT ngày 28/02/2023 kết luận cuộc họp giao ban các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế ngày 20/02/2023;

+ Thông báo số 25/TB-SYT ngày 28/02/2023 kết luận Hội nghị giao ban Ngành tháng 02/2023;

+ Thông báo số 29/TB-SYT ngày 01/3/2023 kết luận cuộc họp giao ban các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế ngày 03/3/2023;

- Công tác thi đua, khen thưởng gắn với việc thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương: chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

- Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Chưa phát sinh trong kỳ báo cáo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về nâng cao hiệu quả CCHC.

- Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao:

Trong kỳ có 20 nhiệm vụ được giao trên hệ thống văn bản chỉ đạo điều hành, đã hoàn thành 20 nhiệm vụ trong đó có 01 nhiệm vụ trễ hạn.

3. Về kiểm tra CCHC, công vụ:

- Việc ban hành kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC, công vụ hàng năm theo quy định: Kế hoạch số 09 /KH-SYT ngày 12/01/2023 về kiểm tra công tác

cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và công vụ năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đánh giá về công tác kiểm tra, tự kiểm tra CCHC (kiểm tra theo Kế hoạch; kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý; khắc phục những hạn chế bất cập sau kiểm tra): Dự kiến thời gian kiểm tra trong quý III và IV/2023.

4. Về công tác tuyên truyền CCHC

- Việc xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC: Kế hoạch số 28/KH-SYT ngày 27/02/2023, công tác thông tin, tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2023 của Sở Y tế tỉnh BR-VT;

- Kết quả thực hiện kế hoạch tuyên truyền, trong đó nêu rõ mức độ hoàn thành so với kế hoạch (tổng số nhiệm vụ, số nhiệm vụ hoàn thành trong năm): Hiện đang triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: chưa phát sinh.

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật:

+ Đã xây dựng Kế hoạch số 183/KH-SYT ngày 29/12/2022 về thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính và đang triển khai thực hiện;

+ Đã xây dựng Kế hoạch số 17/KH-SYT ngày 09/02/2023 về thực hiện theo dõi thi hành pháp luật năm 2023;

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Trong kỳ đã triển khai các VBQPPL (*đính kèm danh sách*).

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (Số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).

+ Đã xây dựng Kế hoạch số 23/KH-SYT ngày 16/02/2023, về rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và đang tiến hành thực hiện.

+ Trong kỳ đang thực hiện kiểm tra rà soát 01 văn bản QPPL (Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (*Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa*): hiện đang trong quá trình rà soát.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (*Tổng số TTHC; chi tiết số lượng TTHC cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và số lượng TTHC thuộc các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương*):

+ Số thủ tục hành chính hiện đang tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh là 126 thủ tục.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp: được UBND tỉnh trang bị máy móc, cơ sở vật chất ổn định.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: đang tiến hành triển khai thực hiện (đang thực hiện thí điểm 09 thủ tục hành chính).

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương: đính kèm bảng số liệu.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: chưa phát sinh.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: chưa phát sinh trong kỳ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Hiện đang triển khai theo quy định.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị, địa phương: Đã kiện toàn theo quy định.

- Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: thực hiện theo Quyết định giao biên chế hàng năm.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền: thực hiện theo quy định phân cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: thực hiện theo quyết định.

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: đã thực hiện tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế năm 2022 (đợt 2) (Kế hoạch 168/KH-SYT ngày 23/11/2022)

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: thực hiện theo quy trình.

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị, địa phương: đã phối hợp triển khai thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2022 (công chức: 05, viên chức 24)

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) tại cơ quan, đơn vị, địa phương: trong kỳ không có trường hợp vi phạm kỷ luật.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC:

+ Tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng: đã triển khai theo Kế hoạch số 41/KH-SYT ngày 09/3/2022 tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại tỉnh năm 2022

+ Kết quả thực hiện: đang triển khai thực hiện.

* Kết quả tổ chức các lớp bồi dưỡng:

Số lớp được phê duyệt tổ chức: 02 lớp.

Số lớp đã tổ chức: 0 lớp.

Số lớp chưa tổ chức: 02 lớp.

* Kết quả cử CBCCVC đào tạo, bồi dưỡng: đang triển khai kế hoạch

- Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có).

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính – ngân sách tại các cơ quan, đơn vị địa phương.

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được UBND tỉnh giao: thực hiện đạt 100% đúng theo tiến độ được giao quý I/2023 ước khoảng 540 triệu đồng.

- Tiến độ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 100%

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Đã thực hiện xong giai đoạn 2011-2021 (hỏi Thanh tra SYT có bc)

5.2 Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: thực hiện đúng theo quy chế của Sở, đã có báo cáo sử dụng tài sản tại văn bản số 287/SYT-KHTC ngày 08/02/2023

5.3. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (Báo cáo kết quả thực hiện nghị định số 60/2022/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản có liên quan):

Văn bản số 170/SYT-KHTC ngày 19/01/2023 về thẩm định phương án tự chủ, phân loại đơn vị sự nghiệp y tế giai đoạn 2023-2025

Báo cáo số 06/BC-SYT ngày 19/01/2023 tổng hợp phương án phân loại tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị sự nghiệp ngành y tế giai đoạn 2023-2025.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử: (PNV)

6.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Ban hành các Kế hoạch làm định hướng triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin:

- Kế hoạch số 36/KH-SYT ngày 10/3/2023 chuyển đổi số ngành y tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6.2. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc của cơ quan, đơn vị được đảm bảo. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đều bố trí nguồn kinh phí đảm bảo việc mua sắm, nâng cấp, thay thế các thiết bị theo quy định. Hiện tại, do dịch Covid-19 vẫn còn diễn ra phức tạp trên địa bàn tỉnh và theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị đã bố trí công chức, viên chức làm việc trực tuyến tại nhà, vì vậy Sở Y tế đã chủ động xin kinh phí Ủy ban nhân dân tỉnh trang bị máy tính để bàn thành máy tính xách tay để dễ dàng, thuận tiện hơn trong xử lý công việc chuyên môn tại cơ quan, đơn vị

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng đang được các cơ quan, đơn vị duy trì để đáp ứng việc vận hành, kết nối các ứng dụng dùng chung, như: phần mềm Một cửa điện tử, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành... và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong quá trình trao đổi, gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng. 100% các cơ quan, đơn vị đều kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng với tốc độ băng thông 30Mbps đối với Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh.

- Tham gia vào hệ thống Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đã được triển khai theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin và đưa vào vận hành theo công nghệ điện toán đám mây, nhằm phục vụ nhu cầu sử dụng, lưu trữ dữ liệu và đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của ngành Y tế tiếp tục được duy trì và hoạt động ổn định, phục vụ các cuộc họp của Ngành.

6.3. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Nhằm phát triển các hệ thống nền tảng phục vụ việc triển khai Chính quyền điện tử và đáp ứng nhu cầu phát triển các dịch vụ đô thị thông minh, Sở Y tế phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, nâng cấp Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật ICT sẵn sàng, đủ điều kiện tối thiểu cho phát triển các dịch vụ đô thị thông minh (giai đoạn 1);

6.4. Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

Đến cuối năm 2021, các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh ngày một nhiều hơn, đa dạng hơn, phức tạp hơn về quy mô, tính năng, chức năng, giao diện, xử lý...; quy mô triển khai ứng dụng, phần mềm và khối lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trên phần mềm, ứng dụng ngày càng lớn hơn so với các thời điểm trước. Cụ thể đến Sở Y tế đã triển khai, xây dựng cơ sở dữ liệu mã định danh y tế; Triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ phòng chống dịch Covid: Triển khai hệ thống “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, hệ thống thông tin phục vụ giám sát dịch tễ: dữ liệu truy vết ca bệnh và liên thông dữ liệu xét nghiệm COVID-19, hệ thống quản lý điều phối thông tin oxy tế và thuốc điều trị COVID-19; Triển khai mở rộng ứng dụng Sở Sức khỏe điện tử: Quản lý bệnh không lây nhiễm, Quản lý và chăm sóc sức khỏe trẻ em...; Xây dựng hệ thống

quản lý thông tin khám, chữa bệnh, liên thông các hệ thống thông tin bệnh viện và các hệ thống bệnh án điện tử, thông qua việc sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; Triển khai Xây dựng Hệ thống quản lý chuẩn dữ liệu, liên thông và chia sẻ dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử; kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, Xây dựng Hệ thống thông tin quản lý chuẩn dữ liệu, liên thông và biểu mẫu Hồ sơ bệnh án điện tử (phối hợp với Cục Công nghệ thông tin, thực hiện theo chuẩn quốc tế HL7-FHIR-SNOMED); Duy trì vận hành hệ thống quản lý cấp chứng chỉ hành nghề, cấp giấy phép hoạt động; Duy trì triển khai hệ thống quản lý chứng chỉ hành nghề Dược; Vận hành, nâng cấp đổi bổ sung dịch vụ công lĩnh vực trang thiết bị y tế theo yêu cầu của Nghị định 98/2021/NĐ-CP; Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Bộ Y tế kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ và các hệ thống dịch vụ công khác;

6.5. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ: Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành

Tiếp tục triển khai sử dụng Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành để trao đổi văn bản trong hoạt động đối Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc. Phần mềm đang được vận hành và kết nối với Trục kết nối, liên thông của tỉnh, đáp ứng việc liên thông 04 cấp, đáp ứng các yêu cầu của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông. Hiện tại, trên 95% văn bản được phát hành trên phần mềm, trừ một số văn bản mật và văn bản đặc thù, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tìm kiếm văn bản và lưu trữ hồ sơ. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý và điều hành văn bản đúng theo quy trình nhằm đảm bảo đáp ứng kết nối liên thông.

Để trao đổi văn bản, Sở Y tế đã sử dụng CKS-CTS của cả tổ chức và cá nhân trong việc phát hành văn bản trên môi trường mạng qua 02 hình thức sau: Gửi liên thông qua phần mềm eOffice đối với các đơn vị đã sử dụng phần mềm và sử dụng thư điện tử công vụ của tổ chức đối với các đơn vị chưa sử dụng hoặc sử dụng phần mềm quản lý văn bản khác.

6.6. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Duy trì vận hành Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương: Thông tin trên các Cổng TTĐT từng bước được đổi mới về nội dung và hình thức, góp phần công khai hóa thông tin, thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền Nhà nước tại địa phương, đồng thời giúp các tổ chức, cá nhân có thể tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin. Những thông tin được đăng tải trên Cổng TTĐT là thông tin chính thống, cập nhật nhanh chóng, được dư luận đánh giá cao, là một trong những nguồn thông tin được báo chí thường xuyên khai thác, sử dụng. Tuy nhiên, trang thông tin điện tử Sở Y tế có nền tảng công nghệ đã cũ, không cập nhật được các tính năng phục vụ người dân: Chức năng đọc bài viết hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thông tin; Chức năng hỗ trợ truy cập từ các thiết bị di động cầm tay; Chức năng cho phép người dân đánh giá chất lượng phục vụ của cá nhân, tổ chức;

Phần mềm tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh: Sở Y tế đã sử dụng phần mềm Một cửa điện tử và cập nhật đầy đủ hồ sơ vào

phần mềm. Phần mềm đã kết nối, liên thông 03 cấp trên toàn tỉnh, kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Trục kết nối, liên thông của tỉnh theo quy định và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thư điện tử công vụ : Duy trì triển khai, vận hành Hệ thống Thư điện tử công vụ của tỉnh, cơ bản đáp ứng về tính năng, tiêu chuẩn kỹ thuật. Đa số CBCCVC sử dụng thư công vụ trong trao đổi công việc, góp phần tiết kiệm thời gian, giấy tờ, trao đổi công việc nhanh chóng, thuận tiện. Ngoài ra, việc sử dụng thư công vụ cũng đảm bảo về an toàn, bảo mật thông tin.

6.7. Tiến độ triển khai, kết quả thực hiện Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 6/8/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với CCHC

- Về trang thiết bị công nghệ thông tin theo Danh mục mua sắm tập trung của Tỉnh: đang phối hợp thực hiện theo lộ trình của Tỉnh.

- Về triển khai các dự án, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với CCH : Hầu hết các dự án, nhiệm vụ đều triển khai theo đúng tiến độ đề ra.

6.8. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến:

- Tổng số thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công mức độ 3, 4 tại Trung tâm phục vụ hành chính công là 126 thủ tục, trong đó có 50 thủ tục hành chính mức độ 3 và 76 thủ tục hành chính mức độ 4.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến trong quý: 563 hồ sơ/740 hồ sơ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Công tác cải cách hành chính luôn được Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở Y tế quan tâm sâu sát, được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế.

Công tác cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng CCVC; cải cách tài chính công; hiện đại nền hành chính Nhà nước, ... tại Sở Y tế từng bước được hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của ngành. Việc triển khai thực hiện cũng như chỉ đạo, giải quyết những vướng mắc để nhằm mục đích đẩy mạnh công tác CCHC trong hoạt động chuyên môn, rút ngắn thời gian, đảm bảo đúng quy định và giảm thiểu tối đa số lần đi lại của các tổ chức, công dân góp phần cải thiện mối quan hệ giữa CCVC của ngành Y tế nói chung và Sở Y tế nói riêng với cá nhân, tổ chức bên liên hệ công tác.

2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC:

Hệ thống phần mềm tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ chưa đồng bộ, sự thay đổi phần mềm đôi khi bị lỗi trong quá trình giải quyết hồ sơ dẫn đến phát sinh hồ sơ trễ hẹn trên hệ thống, báo cáo số liệu chưa được đồng bộ (mỗi lần thay đổi phần mềm sẽ mất thời gian trong việc hướng dẫn giải quyết trên phần mềm mới,

thông tin báo cáo phải in đếm từng mục mất thời gian đối với các đơn vị có nhiều hồ sơ....)

Các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nội vụ gửi cho các đơn vị để báo cáo số liệu cận ngày, đôi lúc trùng thời gian báo cáo với các nội dung báo cáo khác như CCHC, KSTTHC, bộ chỉ số CCHC do vậy dẫn đến việc công chức viên chức không sắp xếp được thời gian phải đi làm thêm ngoài giờ để kịp tiến độ báo cáo.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC

Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính theo đúng lộ trình đã đăng ký.

Tiếp tục rà soát đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo Chỉ thị 10/CT-UBND.

Tiếp tục duy trì, phát huy các mặt tích cực trong công tác triển khai và thực hiện các nội dung của công tác cải cách hành chính.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị, Sở Nội vụ xem xét có ý kiến đối với việc tích hợp phần mềm văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh với phần mềm văn bản điện tử idesk.

2. Bên cạnh đó, Sở Y tế xin được đề xuất xem xét bổ sung thêm một số chức năng để hỗ trợ cho việc báo cáo số liệu hồ sơ tiếp nhận và giải quyết đã được thực hiện trên phần mềm giải quyết thủ tục hành chính:

- Xem xét, bổ sung thêm thông báo nhắc hồ sơ sắp hết hạn xử lý (trước đây phần mềm đầu tiên sử dụng gần đến thời gian hết hạn, hệ thống sẽ tự động nhắc) việc này sẽ hỗ trợ rất nhiều trong quá trình giải quyết hồ sơ trên mạng.

- Xem xét, bổ sung tin nhắn cho tổ chức cá nhân khi hồ sơ được tiếp nhận xong và khi có kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để thuận tiện cho tổ chức, cá nhân.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện CCHC quý I - năm 2023 của Sở Y tế./.

(Đính kèm các phụ lục báo cáo liên quan)

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (B/cáo);
- VP UBND tỉnh;
- Sở: Nội vụ, Tài chính, TTTT, Tư pháp;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Các phòng CMNV của Sở;
- Bộ phận CNTT SYT;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VP, VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

PHỤ LỤC
THÔNG KÊ KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT VÀ GIAO TRẢ HỒ SƠ QUÍ I/2023

S T T	Lĩnh vực	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số hồ sơ đã giải quyết				Số hồ sơ chưa giải quyết		
		Trong kỳ										
		Tổng	Trực tuyến	Trực tiếp và bưu chính	Tồn kỳ trước	Tổng	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng	Chưa đến hạn	Quá hạn
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11 = 12+13	12	13
1	Tại trung tâm Phục vụ hành chính công	740	563	25	152	619	592	17	10	121	121	
2	Tại các đơn vị và Sở Y tế (Khiếu nại, tố cáo)	8929		8900	29	8898	77	8821		31	31	
	Tổng cộng	9669	563	8925	181	9517	669	8838	10	152	152	0